

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2022/HS-ST
Ngày 22-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Khắc Tân

Bà Nguyễn Thị Mai.

Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Hoàng Hải Bình - Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên tòa: Ông Khắc Thành Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Xuân D, sinh ngày 11 tháng 4 năm 1978 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký thường trú: Số 3D1 tập thể đóng tàu B, H, H, H; chỗ ở: Thôn T, xã L, V, H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Xuân K (đã chết) và bà Lâm Thị M; có vợ là Phạm Thị Mai P và 3 con; tiền án: Có 01 tiền án đã được xóa: Bản án số 107 ngày 03/10/1996, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa (trị giá tài sản 102.000 đồng); bị tạm giữ ngày 05/11/2021, tạm giam từ ngày 10/11/2021; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 04/11/2021, Tổ công tác thuộc Công an phường Đông Hải phát hiện Đỗ Xuân D điều khiển xe mô tô BKS 16F4-6480 đi một mình có biểu hiện nghi vấn. Khi Tổ công tác tiến đến yêu cầu dừng xe kiểm tra, D làm rơi từ tay trái xuống đất ngay sát cạnh chân D 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 02 gói giấy bạc kích thước 0,5x1cm chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác đã thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá, 02 gói giấy bạc trên, ngoài ra còn thu giữ 01 kim tiêm, 01 lọ nước cất, số tiền 400.000đ, 01 xe mô tô BKS 16F4-6480.

Tại Cơ quan điều tra Đỗ Xuân D khai nhận: khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 04/11/2021, D điều khiển xe mô tô BKS 16F4-6480 đi một mình từ nhà đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đi đến chấn tàu, D gặp 01 nam giới không quen biết cho D 01 kim tiêm và 01 lọ nước cất rồi bảo D góp chung tiền mua ma túy. D đưa 100.000 đồng cho nam giới và chờ người này đến khu vực ngõ 02 Chợ Hàng. D dừng xe đợi ở giữa ngõ còn nam giới đi bộ vào trong, khoảng 05 phút sau quay lại đưa cho D 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi bỏ đi. D hiểu đó là số ma túy của mình nên cầm ở tay trái, điều khiển xe đi đến khu vực đầu ngõ 02 Chợ Hàng, quận Lê Chân, Hải Phòng thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra. Do hoảng sợ nên D bị đổ xe ngã ra đường, làm rơi vỏ bao thuốc lá trong đựng số ma túy vừa mua được xuống đất cạnh chân D và bị lực lượng Công an thu giữ, đưa về trụ sở Công an phường Đông Hải lập biên bản

Tại Kết luận giám định số 600/KLGD-MT ngày 10/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: chất bột màu trắng trong 02 gói giấy bạc thu giữ của Đỗ Xuân D là ma túy, có tổng khối lượng 0,22 gam, là loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đã truy tố Đỗ Xuân D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo các quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Xuân D từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số ma túy và vỏ bao gói được hoàn lại sau giám định, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 kim tiêm, 01 lọ nước cất; trả lại bị cáo số tiền 400.000 đồng là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 16F4-6480 thu giữ của D, quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu hợp pháp là chị Phạm Thị Mai Phương – vợ của D, chị Phương không biết việc D dùng xe để đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho chị Phương.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, nội dung bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Thể hiện: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 04/11/2021, Đỗ Xuân D có hành vi cất giữ trái phép 0,22 gam Heroine với mục đích để sử dụng bị bắt quả tang tại khu vực đầu ngõ 02 Chợ Hàng, quận Lê Chân, Hải Phòng nên có đủ căn cứ để xác định bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[3] Về hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện; gây mất trật

tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, bắt cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện ma túy.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có 1 tiền án đã được xóa. Nhưng cho thấy bị cáo là người có ý thức chấp hành pháp luật kém, không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội nên cần phải xử lý nghiêm.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng, án phí:

[8] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số ma túy và vỏ bao gói được hoàn lại sau giám định, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 kim tiêm, 01 lọ nước cất; trả lại bị cáo số tiền 400.000 đồng là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Xuân D 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 05 tháng 11 năm 2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số ma túy và vỏ bao gói được hoàn lại sau giám định, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 kim tiêm, 01 lọ nước cất; Tiếp tục tạm giữ số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án phần án phí, phần còn lại trả cho bị cáo; (theo biên bản giao, nhận tài sản vật chứng ngày 25/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng và Giấy nộp tiền ngày 11/01/2022 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an quận Lê Chân;
- Cơ quan THAHS quận Lê Chân;
- Trại tạm giam CATP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC10 CATP Hải Phòng;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thùy Linh